LIÊN MINH HỢP TÁC XÃ TỈNH QUẢNG NGÃI	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 644 /BC-LMHTX	*Quảng Ngãi, ngày 12 tháng 11 năm 2024*

BÁO CÁO
Tình hình phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã năm 2024; đề xuất, kiến nghị các giải pháp thúc đẩy sản xuất kinh doanh trong khu vực kinh tế tập thể, hợp tác xã

Theo đề nghị của Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Công văn số 2082/SKHĐT-TH ngày 04/11/2024 về việc rà soát đề xuất, kiến nghị và báo cáo tình hình sản xuất kinh doanh, đầu tư xây dựng và xuất nhập khẩu trên địa bàn tỉnh.

Thường trực Liên minh Hợp tác xã tỉnh Quảng Ngãi xây dựng Báo cáo tình hình phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã năm 2024; Và đề xuất, kiến nghị các giải pháp thúc đẩy sản xuất kinh doanh trong khu vực kinh tế tập thể, hợp tác xã, cụ thể như sau:

I- TÌNH HÌNH PHÁT TRIỂN KINH TẾ TẬP THỂ NĂM 2024

1. Về tình hình phát triển Tổ hợp tác (THT)

Trên địa bàn tỉnh có 29 THT với khoảng hơn 320 thành viên đăng ký hoạt động theo Nghị định số 77/2019/NĐ-CP ngày 10/10/2019 của Chính phủ, hoạt động chủ yếu là các lĩnh vực trồng trọt, chăn nuôi, thủy sản, thủy lợi,... giúp các hộ thành viên có việc làm, tăng thu nhập ở địa phương.

2. Về tình hình phát triển hợp tác xã (HTX)

- Ước thực hiện cả năm 2024: toàn tỉnh có 320 HTX (bao gồm Quỹ tín dụng nhân dân (TDND); trong đó, có 304 HTX đang hoạt động, 16 HTX ngừng hoạt động.

- Trong năm 2024, số HTX thành lập mới đạt 30 HTX (kế hoạch tỉnh giao là thành lập mới 16 HTX, đạt 187,5 % so với kế hoạch giao).

- Số HTX giải thể trong năm là 04 HTX (do sáp nhập các HTX thành HTX mới).

- Tổng số thành viên HTX có khoảng 292.000 thành viên.

- Tổng số lao động làm việc thường xuyên trong HTX ước đạt 3.814 lao động, trong đó, số cán bộ quản lý HTX là 2.087 người.

- Tỷ lệ cán bộ đã qua đào tạo, có trình độ cao đẳng, đại học, sau đại học cũng tăng hơn so với trước. Đến nay, trình độ sơ, trung cấp chiếm khoảng 39% (813 người); trình độ cao đẳng, đại học trở lên chiếm khoảng 19,2% (hơn 400 người).

- Doanh thu bình quân của các HTX đạt 2.100 triệu đồng, lợi nhuận trước thuế của HTX bình quân đạt 120 triệu đồng, thu nhập bình quân của

thành viên các HTX đạt 62 triệu đồng/người-năm, thu nhập của người lao động bình quân 56 triệu đồng/người-năm.

3. Đánh giá tình hình hoạt động sản xuất, kinh doanh của các HTX theo từng lĩnh vực

3.1. HTX nông nghiệp:

- HTX hoạt động trong lĩnh vực nông nghiệp, hoạt động chủ yếu là chăn nuôi, trồng trọt, chăm sóc, trồng rừng, làm muối,… chuyển đổi mô hình hoạt động theo hướng hợp tác, liên kết, đăng ký nhãn hiệu, xây dựng thương hiệu, xuất xứ, bao bì nhãn mác cho sản phẩm đáp ứng nhu cầu của thị trường tiêu thụ; ứng dụng công nghệ tiên tiến vào sản xuất, tăng năng suất lao động, thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội tại địa phương. Hoạt động kinh doanh dịch vụ của HTX đã góp phần tái cơ cấu nông nghiệp, xây dựng nông thôn mới, tạo việc làm, giảm nghèo ở khu vực nông thôn, đời sống của thành viên HTX, người lao động ngày càng khá hơn.

- Các HTX nông nghiệp truyền thống (được thành lập trước Luật HTX năm 2012) hoạt động chủ yếu chỉ cung cấp các dịch vụ đầu vào phục vụ sản xuất của thành viên, chưa thực hiện được khâu tổ chức sản xuất, chế biến và tiêu thụ sản phẩm cho thành viên. Thành viên của HTX vẫn tự phát trong việc lựa chọn "trồng cây gì, nuôi con gì", dẫn đến chất lượng đầu ra chưa đảm bảo, không đáp ứng yêu cầu của thị trường, hay xảy ra tình trạng "được mùa mất giá, được giá mất mùa".

- Các HTX mới thành lập phần lớn đều hoạt động dịch vụ nông nghiệp tổng hợp, ứng dụng công nghệ vào sản xuất, đội ngũ cán bộ quản lý đa phần trẻ, năng động, các dịch vụ hoạt động phong phú, bắt kịp xu thế của thị trường nên phát triển tương đối ổn định.

- Tuy nhiên, các HTX nông nghiệp còn mặt hạn chế, tồn tại như: cán bộ quản lý, điều hành lớn tuổi, áp dụng khoa học, công nghệ còn chậm, khó khăn, năng lực cạnh tranh còn hạn chế, một số HTX còn tư tưởng trông chờ ỷ lại vào sự hỗ trợ của Nhà nước. Một số địa phương chưa mạnh dạn giao các chương trình, dự án phát triển kinh tế - xã hội cho HTX tham gia, thực hiện; đánh giá HTX nông ngiệp còn nặng về góc độ kinh tế, chưa đánh giá toàn diện cả về kinh tế - chính trị - xã hội, an ninh - quốc phòng theo tinh thần Nghị quyết 20-NQ/TW của Đảng và các văn bản chỉ đạo của Trung ương về HTX.

3.2. HTX phi nông nghiệp:

- Các HTX phi nông nghiệp vừa tổ chức sản xuất, kinh doanh dịch vụ, vừa liên kết hợp tác kinh tế hiệu quả. Công tác quản trị HTX cũng tốt hơn, thực hiện chính sách thuế và nghĩa vụ nhà nước đầy đủ, đảm bảo chặt chẽ trong quản lý, điều hành và kiểm soát, hoạt động theo chiều hướng chuyên nghiệp, phục vụ tốt nhu cầu thị trường. Nhiều HTX tạo được việc làm ổn định, lâu dài cho thành viên, người lao động đóng bảo biểm y tế, xã hội đầy đủ giúp yên tâm làm việc và gắn bó với HTX.

- Các Quỹ TDND trên địa bàn tỉnh hoạt động ổn định, hiệu quả, từng bước khẳng định được vị thế của mô hình kinh tế HTX kiểu mới trong lĩnh vực tiền tệ - tín dụng, góp phần giải quyết vốn sản xuất, tiêu dùng cho người dân trên địa bàn, giải quyết việc làm cho người lao động, hạn chế được tình trạng cho vay nặng lãi. Các Quỹ TDND luôn được sự quan tâm của các cấp, ngành, ngày càng được hoàn thiện và phát triển về tổ chức, bộ máy, trình độ nghiệp vụ chuyên môn của cán bộ đáp ứng tiêu chuẩn theo quy định, cơ sở vật chất ngày càng được đầu tư nâng cấp.

- Tuy nhiên, vẫn còn một số HTX còn hạn chế về năng lực cạnh tranh, thiếu vốn hoạt động; chưa giữ được niềm tin lâu dài với khách hàng, khó khăn về tiếp cận thị trường, sản phẩm tiêu thụ,… lợi nhuận và thu nhập của thành viên chưa cao; cơ sở vật chất chủ yếu là thuê, trang thiết bị phục vụ kinh doanh, dịch vụ chưa tương xứng, chậm được đầu tư, nâng cấp hoặc thay mới.

4. Đánh giá tác động của HTX, THT tới thành viên, kinh tế hộ thành viên về kinh tế

- Các HTX đã đóng góp tích cực vào quá trình sản xuất của thành viên, từ đó nâng cao thu nhập, ổn định đời sống, thúc đẩy phát triển Chương trình xây dựng nông thôn mới tại các địa phương.

- Các HTX đã hướng dẫn tổ chức sản xuất, cung cấp đầu vào cho quá trình sản xuất của thành viên và người dân (dịch vụ máy nông nghiệp, dịch vụ thủy lợi, giống, phân bón, thuốc BVTV, v.v…), hình thành sản xuất hàng hóa trong các hộ thành viên HTX. Doanh thu từ hoạt động sản xuất, kinh doanh, dịch vụ vừa thúc đẩy tăng trưởng và quy mô của HTX, vừa góp phần hỗ trợ kinh tế hộ phát triển. Nhiều HTX là đầu mối tiêu thụ nông sản cho nông dân, là đại lý lúa giống, phân bón, thuốc BVTV cấp 1, 2 nên giúp nông dân được mua giá rẻ hơn, cung ứng kịp thời, chất lượng đảm bảo. Một số HTX nông nghiệp đã liên kết với doanh nghiệp tổ chức sản xuất trên cánh đồng lớn, theo chuỗi giá trị, bảo đảm đầu ra khi tiêu thụ. Bên cạnh đó, nhiều HTX còn giải quyết việc làm cho một bộ phận nhân dân. Một số HTX đã liên kết với kinh tế hộ để thu mua nông sản, chế biến thành sản phẩm và bán ra thị trường, từ đó tạo thu nhập cao,ổn định cho bà con nông dân.

- Các Quỹ Tín dụng nhân dân cho vay đã cung ứng vốn cho các thành viên kịp thời, hiệu quả, góp phần phát triển kinh tế - xã hội, ổn định tình hình an ninh – chính trị trên địa bàn.

- Các HTX phi nông nghiệp được hình thành và từng bước thích ứng với quy luật thị trường, thực hiện theo Luật HTX, tăng hiệu quả trong công tác điều hành sản xuất kinh doanh và tiếp cận thị trường. Trong điều kiện khó khăn hiện nay, các HTX vẫn duy trì, tổ chức hoạt động kinh doanh, dịch vụ hiệu quả, một số HTX mở rộng dịch vụ quản lý chợ, cung cấp nước sạch nông thôn, vệ sinh môi trường, thu gom rác thải...

- Các Quỹ TDND, với phương thức hoạt động linh hoạt, nhạy bén, các Quỹ đã cho thành viên vay phát triển sản xuất kinh doanh, bảo đảm đời sống

gia đình, đóng vai trò quan trọng trong phát triển kinh tế xã hội và an ninh trật tự tại địa phương, góp phần tích cực trong chuyển dịch cơ cấu kinh tế, tạo công ăn việc làm, xoá đói giảm nghèo, hạn chế tình trạng cho vay nặng lãi, tín dụng đen trên địa bàn, đảm bảo an sinh xã hội.

5. Kết quả đạt được

- Nhiều HTX kiểu mới được thành lập, hoạt động đa dạng ở nhiều ngành nghề, lĩnh vực. Các HTX đã tổ chức lại theo quy định của Luật HTX, khắc phục hạn chế, yếu kém phấn đấu vươn lên. Nhiều HTX được sáp nhập, củng cố, đổi mới hoạt động cả về chất và lượng. Liên kết giữa các HTX và HTX với các cá nhân, tổ chức kinh tế khác có sự phát triển, góp phần ổn định sản xuất, bảo đảm an sinh xã hội, ổn định chính trị ở cơ sở và phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

- Các HTX đã góp phần tham gia giảm nghèo thông qua tạo việc làm và thu nhập ổn định cho thành viên, giúp họ thoát nghèo và làm giàu chính đáng. HTX còn liên kết với doanh nghiệp giúp tiết kiệm chi phí, nâng cao hiệu quả sản xuất, hình thành và phát triển chuỗi giá trị sản phẩm, cùng với các địa phương thực hiện Tiêu chí số 13 trong Bộ Tiêu chí Quốc gia về xây dựng nông thôn mới; đồng thời tác động trực tiếp đến các tiêu chí khác như: việc làm, thu nhập, hộ nghèo, nhà ở, y tế, quốc phòng an ninh. KTTT đã phát triển với quy mô hơn trước. Các HTX nông nghiệp đã tập trung thực hiện các khâu dịch vụ "đầu vào" phục vụ sản xuất, mở rộng ngành nghề sản xuất, kinh doanh tổng hợp, đa ngành, đa nghề, đa lĩnh vực, một số HTX đã tổ chức được dịch vụ "đầu ra" tiêu thụ nông sản cho người nông dân.

- Các HTX phi nông nghiệp vừa tổ chức sản xuất vừa kinh doanh dịch vụ hiệu quả, vừa liên kết kinh tế giữa các HTX với các doanh nghiệp từng bước được củng cố và phát triển. KTTT, HTX tỉnh nhà đang từng bước được củng cố, phát triển và vươn lên.

- Nhận thức về các quan điểm phát triển KTTT, về vai trò của HTX, nhất là xây dựng HTX kiểu mới trong các cơ quan của Đảng, Nhà nước, chính quyền địa phương, trong cán bộ, đảng viên và các tầng lớp nhân dân được nâng lên so với trước; tâm lý hoài nghi, mặc cảm với mô hình HTX trong xã hội dần được xoá bỏ.

- Những chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về phát triển kinh tế HTX được cụ thể hoá thông qua các văn bản chỉ đạo của Tỉnh ủy, các quyết định, kế hoạch của UBND tỉnh về phát triển KTTT.

- Các sở, ngành, địa phương, đơn vị theo chức năng, nhiệm vụ của mình hàng năm có kế hoạch phát triển HTX, quan tâm đến khu vực KTTT, HTX.

II- ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ CÁC GIẢI PHÁP THÚC ĐẨY SẢN XUẤT KINH DOANH TRONG KHU VỰC KINH TẾ TẬP THỂ, HỢP TÁC XÃ

1. Đề xuất, kiến nghị

Nhằm góp phần cải thiện môi trường hoạt động và nâng cao hiệu quả sản

xuất kinh doanh trong khu vực kinh tế tập thể và HTX, từ đó thúc đẩy phát triển bền vững và nâng cao thu nhập cho người lao động, Thường trực Liên minh Hợp tác xã tỉnh đưa ra một số đề xuất, kiến nghị, như sau:

1.1. Phát triển nguồn nhân lực và kỹ năng quản lý:

- Tiếp tục tổ chức các chương trình đào tạo, bồi dưỡng kỹ năng quản lý cho cán bộ và thành viên HTX.

- Đẩy mạnh đào tạo chuyên môn, kỹ năng kinh doanh, quản lý tài chính cho các HTX để tăng năng lực cạnh tranh trên thị trường.

1.2. Ứng dụng công nghệ và chuyển đổi số:

- Khuyến khích các HTX ứng dụng công nghệ, chuyển đổi số để tối ưu hóa quy trình sản xuất, nâng cao năng suất và chất lượng sản phẩm.

- Tạo các chương trình hỗ trợ HTX tiếp cận công nghệ mới, nâng cao hiệu quả quản lý và kinh doanh trực tuyến, nhất là thương mại điện tử.

1.3. Xúc tiến thương mại và mở rộng thị trường:

- Tạo cơ hội cho HTX tham gia các hội chợ, triển lãm để quảng bá sản phẩm và mở rộng thị trường.

- Hỗ trợ HTX xây dựng thương hiệu, đảm bảo chất lượng sản phẩm đáp ứng các tiêu chuẩn và nhu cầu thị trường trong và ngoài nước.

1.4. Chính sách ưu đãi về thuế và phí:

- Xem xét giảm thuế, phí cho các HTX, nhất là HTX mới thành lập và các HTX hoạt động trong lĩnh vực ưu tiên như nông nghiệp, thủy sản.

- Cải cách các chính sách thuế, giảm thiểu thủ tục hành chính và đơn giản hóa quy trình khai báo thuế cho các HTX.

1.5. Xây dựng khung pháp lý và môi trường thuận lợi:

- Hoàn thiện các quy định pháp lý, chính sách liên quan để tạo điều kiện thuận lợi cho sự phát triển của HTX.

- Tăng cường vai trò giám sát, hỗ trợ của các cơ quan Nhà nước, đảm bảo minh bạch, công bằng trong việc tiếp cận và thực hiện các chính sách hỗ trợ HTX.

1.6. Phát triển cơ sở hạ tầng và dịch vụ hỗ trợ sản xuất:

- Đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng, như giao thông, kho bãi, hệ thống logistic, tạo thuận lợi cho các HTX trong hoạt động sản xuất và phân phối sản phẩm.

- Hỗ trợ xây dựng các dịch vụ cung cấp nguyên vật liệu, máy móc, trang thiết bị cho các HTX, giảm chi phí và gia tăng hiệu quả sản xuất.

1.7. Thúc đẩy liên kết và hợp tác giữa các HTX và giữa HTX với doanh nghiệp, thúc đẩy liên kết sản xuất theo chuỗi giá trị:

- Khuyến khích các HTX liên kết với nhau hoặc hợp tác với doanh nghiệp để cùng phát triển và gia tăng sức mạnh của KTTT, thúc đẩy sản xuất liên kết theo chuỗi giá trị.

- Xây dựng các mô hình HTX liên kết, tổ hợp tác liên ngành giúp tối ưu nguồn lực và gia tăng khả năng cạnh tranh trên thị trường.

- Thúc đẩy phát triển kinh tế xanh, kinh tế tuần hoàn trong các HTX.

2. Các giải pháp

2.1. Tuyên truyền đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về KTTT và nâng cao năng lực nguồn nhân lực HTX

- Đẩy mạnh tuyên truyền, nâng cao nhận thức cho cán bộ và nhân dân về đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách của Nhà nước về KTTT, HTX nhất là Nghị quyết số 20-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương Khóa XIII, Chương trình hành động số 23-CTr/TU ngày 08/11/2022 thực hiện Nghị quyết số 20-NQ/TW ngày 16/6/2022 Hội nghị lần thứ năm Ban chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về tiếp tục đổi mới, phát triển và nâng cao hiệu quả kinh tế tập thể trong giai đoạn mới. Qua đó, cán bộ, đảng viên và nhân dân hiểu rõ hơn bản chất, vai trò và ý nghĩa của HTX kiểu mới hiện nay.

- Đẩy mạnh tuyên truyền Luật HTX năm 2023, các chính sách của Nhà nước đối với khu vực KTTT, HTX và các văn bản hướng dẫn thi hành bằng nhiều hình thức; phổ biến, nhân rộng các mô hình HTX tiên tiến hoạt động hiệu quả, đóng góp tích cực cho phát triển kinh tế - xã hội cho người dân, cán bộ cấp huyện và xã; đa dạng các hình thức tuyên truyền phù hợp với các đối tượng; chú trọng nâng cao chất lượng các phóng sự truyền hình, giới thiệu và học tập các mô hình HTX hiệu quả, ứng dụng công nghệ vào sản xuất, chế biến, khép kín.

2.2. Tiếp tục thực hiện các chính sách có liên quan đến KTTT, HTX

- Tiếp tục triển khai các chính sách có liên quan đến KTTT, HTX mà các Bộ, ngành, Liên minh Hợp tác xã Việt Nam và HĐND, UBND tỉnh đã ban hành, nhất là Quyết định số 152/QĐ-UBND ngày 03/3/2022 của UBND tỉnh thực hiện Nghị quyết số 09/NQ-CP ngày 02/02/2023 của Chính phủ và Chương trình hành động số 23-CTr/TU ngày 08/11/2022 của Tỉnh ủy về thực hiện Nghị Quyết số 20-NQ/TW ngày 16/6/2022 Hội nghị lần thứ năm Ban chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về tiếp tục đổi mới, phát triển và nâng cao hiệu quả kinh tế tập thể trong giai đoạn mới.

- Tập trung thực hiện các nguồn vốn hỗ trợ KTTT, HTX và những năm tiếp theo từ nguồn vốn Trung ương và ngân sách địa phương thông qua các Chương trình MTQG, các chương trình, dự án đã có quyết định đầu tư, hỗ trợ; các nguồn vốn của các địa phương, các huyện thành phố và nguồn hỗ trợ của tổ chức nước ngoài.

2.3. Tăng cường công tác tư vấn, hỗ trợ phát triển KTTT

- Triển khai thực hiện đạt kết quả các văn bản cụ thể hóa Nghị quyết số

20-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương Khóa XIII của các cấp, các ngành và Liên minh Hợp tác xã Việt Nam.

- Phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư tham mưu cho HĐND, UBND tỉnh cụ thể các nội dung chính sách hỗ trợ phát triển KTTT, HTX theo quy định tại Nghị định số 113/2024/NĐ-CP ngày 12/9/2024 của Chính phủ trong thời gian đến.

- Tăng cường các hoạt động tư vấn, hỗ trợ thành lập mới, giải thể HTX; tăng cường các hoạt động đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn nâng cao kỹ năng, năng lực, kiến thức quản lý điều hành cho đội ngũ cán bộ, thành viên HTX; bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp cho các HTX và thành viên; đẩy mạnh giới thiệu những mô hình KTTT hiệu quả, có sức lan tỏa ra cộng đồng nhằm thu hút người dân tham gia HTX; tăng cường các hoạt động hỗ trợ xúc tiến thương mại, quảng bá, giới thiệu sản phẩm của HTX trong và ngoài tỉnh...

2.4. Huy động các lực lượng xã hội, các tổ chức trong nước và quốc tế tham gia phát triển kinh tế tập thể

- Đề nghị cấp thẩm quyền chỉ đạo việc tăng cường vai trò, trách nhiệm của hệ thống chính trị đối với KTTT, HTX, nhất là vai trò của Mặt trận Tổ quốc và các hội đoàn thể ở địa phương.

- Huy động các nguồn lực trong và ngoài nước, sự hỗ trợ của các tổ chức, cá nhân nhằm thúc đẩy phát triển kinh tế tập thể.

Trên đây là Báo cáo tình hình phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã năm 2024 và đề xuất, kiến nghị các giải pháp thúc đẩy sản xuất kinh doanh trong khu vực kinh tế tập thể, hợp tác xã.

Thường trực Liên minh Hợp tác xã tỉnh kính báo cáo, kính đề nghị Sở Kế hoạch và Đầu tư xem xét, tổng hợp./.

Nơi nhận:
- UBND tỉnh (báo cáo);
- Sở Kế hoạch và Đầu tư;
- LMHTX: các PCT, các phòng, đơn vị trực thuộc;
- Lưu VT.

TM. THƯỜNG TRỰC
PHÓ CHỦ TỊCH

LIÊN MINH HỢP TÁC XÃ TỈNH QUẢNG NGÃI
BAN CHẤP HÀNH

Hồ Quý Nhân